

Phụ Lục

Ý KIẾN VÀ TRẢ LỜI Ý KIẾN CỦA NÔNG DÂN

Câu 1. Thời gian qua, các ngành chức năng đã có nhiều biện pháp xử lý tình trạng hạt giống, cây giống, thuốc bảo vệ thực vật, phân bón giả, kém chất lượng. Tuy nhiên, thực tế thuốc bảo vệ thực vật, cây giống, phân bón giả, kém chất lượng vẫn còn tồn tại trên thị trường, ảnh hưởng xấu đến sản xuất và kinh tế của người nông dân. Kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo các đơn vị có liên quan tăng cường công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra, có các biện pháp xử lý quyết liệt đối với các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp, thuốc bảo vệ thực vật, phân bón giả, kém chất lượng để tránh thiệt hại cho người nông dân, giúp người nông dân an tâm đầu tư sản xuất và nâng cao chất lượng sản phẩm. (ý kiến nông dân trên địa bàn huyện Tân Phú, Thống Nhất, Long Khánh)

Sở Nông nghiệp và Môi trường trả lời:

Hàng năm Sở Nông nghiệp và Môi trường vẫn triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung chỉ đạo của của Tỉnh ủy UBND tỉnh trong công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, cụ thể năm 2024 qua kiểm tra 200 vụ có 37/95 vụ đối với mặt hàng phân bón, 51/105 vụ đối với mặt hàng thuốc bảo vệ thực vật bị xử lý gian lận trong thương mại. Năm 2025 tiếp tục chỉ đạo, triển khai công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, cụ thể: Đã xử lý 20 vụ vi phạm về kinh doanh thuốc; kiểm tra tại 13 cơ sở kinh doanh vật tư nông nghiệp (111 sản phẩm) trên địa bàn các huyện, thành phố.

Để quản lý tăng cường công tác quản lý vật tư nông nghiệp, đặc biệt là phân bón, thuốc BVTV và giống cây trồng, Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị UBND các huyện, thành phố thực hiện một số giải pháp cụ thể như sau:

+ Tăng cường thông tin, tuyên truyền, chuyển giao khoa học kỹ thuật để nhân rộng các mô hình sản xuất công nghệ cao, mô hình liên kết sản xuất hiệu quả có giá thành hạ, nâng cao năng suất, chất lượng, khuyến cáo nông dân đẩy mạnh áp dụng mô hình “1 phải, 5 giảm”, “3 giảm, 3 tăng” vào sản xuất để giảm chi phí sản xuất.

+ Chuyển đổi cơ cấu cây trồng theo hướng phát triển các vùng sản xuất tập trung ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, sản xuất an toàn theo tiêu chuẩn VietGAP, hữu cơ, theo hướng hữu cơ gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm;

+ Tăng cường công tác quản lý nhà nước về sản xuất, kinh doanh giống cây trồng, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật và vật tư nông nghiệp khác trên địa bàn đáp ứng nhu cầu của sản xuất cả về số lượng và chất lượng đảm bảo ổn định.

+ Thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý chất lượng và truy xuất nguồn gốc nông lâm thủy sản;

+ Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối thị trường, hỗ trợ thúc đẩy tiêu thụ nông sản nhất là trên môi trường điện tử, các hình thức phân phối bán lẻ online... nhằm mở rộng thị trường tiêu thụ nông sản trong và ngoài tỉnh.

+ Tập trung đẩy mạnh công kiểm tra hoạt động sản xuất, kinh doanh phân bón, thuốc BVTV, thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản, kiên quyết xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân cố tình sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp có hành vi kinh doanh các sản phẩm không rõ nguồn gốc, hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng, vi phạm về an toàn thực phẩm theo đúng quy định pháp luật.

Để giúp người nông dân tránh mua phải các sản phẩm sản phẩm phân bón, thuốc BVTV và giống cây trồng có chất lượng tốt, Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị UBND các huyện, thành phố chỉ đạo Phòng Nông nghiệp (Kinh tế) phối hợp với các đơn vị liên quan tăng cường tuyên truyền, khuyến cáo người nông dân một số nội dung sau:

+ Chỉ mua phân bón, thuốc BVTV từ các cửa hàng, đại lý có uy tín, có Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón, thuốc BVTV do Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Thủy lợi cấp. Đặc biệt khi chỉ mua các loại cây giống tại các cửa hàng, đại lý cây giống uy tín có địa chỉ, địa điểm kinh doanh cụ thể, không mua qua các trang mạng xã hội, khi mua yêu cầu cửa hàng, đại lý có cam kết chất lượng cây giống và tính đúng giống và xuất hóa đơn bán hàng.

+ Chọn mua các sản phẩm phân bón, thuốc BVTV của các thương hiệu uy tín, có dấu hợp quy trên bao bì và thông báo tiếp nhận công bố hợp quy của Sở nông nghiệp và Môi trường.

+ Chọn mua và sử dụng đúng theo hướng dẫn sử dụng ghi trên nhãn (sử dụng đúng đối tượng cây trồng, pha đúng liều lượng và giai đoạn sinh trưởng của cây trồng).

Câu 2. Trong chuỗi giá trị gia tăng cho sản xuất, trồng trọt, chăn nuôi người nông dân đang đứng ở cuối chuỗi giá trị, đa số nông dân hiện nay không muốn đầu tư vì khấu hao sản xuất và chi phí thì lợi nhuận của người nông dân là rất thấp so với mức chi phí và công sức bỏ ra. Kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo các ngành có những

giải pháp, chính sách, kịp thời hỗ trợ cho sản xuất, trồng trọt, chăn nuôi để đảm bảo cho người nông dân có thể phát triển kinh tế nông nghiệp.

Sở Nông nghiệp và Môi trường trả lời:

Để nâng cao hiệu quả sản xuất và thu nhập cho nông dân, người dân cần chủ động liên kết với nhau xây dựng vùng nguyên liệu, liên kết với doanh nghiệp theo chuỗi từ sản xuất gắn với chế biến, tiêu thụ sản phẩm để cùng chia sẻ quyền lợi, trách nhiệm với nhau, điều tiết cung cầu thị trường và truy xuất nguồn gốc sản phẩm. Hiện nay để hỗ trợ cho nông dân trong sản xuất, trồng trọt, chăn nuôi một số chính sách như:

- Nghị quyết số 143/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp (trong đó tuy loại cây, con đẻ được hỗ trợ một số nội dung như: chi phí tư vấn xây dựng liên kết, mô hình khuyến nông, giống, thiết bị, vật tư, hệ thống tưới...)

- Chính sách hỗ trợ áp dụng quy trình sản xuất nông nghiệp tốt (Quyết định số 31/2021/QĐ-UBND của UBND tỉnh) với các nội dung như: hỗ trợ đào tạo tập huấn, hỗ trợ cấp Giấy chứng nhận sản phẩm VietGAP (01 lần), hỗ trợ 100% kinh phí thuê tổ chức chứng nhận đánh giá để cấp Giấy chứng nhận sản phẩm VietGAP (lần đầu hoặc cấp lại Giấy chứng nhận sản phẩm VietGAP).

- Chính sách nông nghiệp hữu cơ (Nghị Quyết số 05/2023/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh) với các nội dung: hỗ trợ một lần 100% chi phí xác định diện tích đủ điều kiện sản xuất hữu cơ, mức hỗ trợ tối đa 300 triệu đồng/đơn vị; hỗ trợ một lần về vật tư sản xuất nông nghiệp hữu cơ; hỗ trợ một lần chi phí cấp giấy chứng nhận sản phẩm nông nghiệp phù hợp tiêu chuẩn hữu cơ (chứng nhận lần đầu hoặc chứng nhận lại); Hỗ trợ chi phí tài khoản quản lý thông tin truy xuất nguồn gốc, mức hỗ trợ tối đa 05 triệu đồng/cơ sở, trong 01 năm; hỗ trợ chi phí mua tem truy xuất nguồn gốc, mức hỗ trợ tối đa 25 triệu đồng/cơ sở; hỗ trợ quảng cáo sản phẩm nông nghiệp hữu cơ, mức hỗ trợ tối đa 20 triệu đồng/cơ sở.

- Hỗ trợ tham gia xúc tiến thương mại theo Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND ngày 30/7/2021 của HĐND tỉnh, với các nội dung như: hỗ trợ tìm kiếm thị trường; đào tạo, tập huấn về xúc tiến thương mại; tham gia hội nghị kết nối giao thương, hội nghị kết nối cung cầu; hỗ trợ gian hàng tại các hội chợ triển lãm trong, ngoài tỉnh và triển lãm quốc tế.

- Hỗ trợ khi tham gia vào chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) theo Điều 87 Thông tư số 55/2023/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính được tỉnh Đồng Nai cụ thể hóa bằng Văn bản số 15953/UBND-KTN ngày 25/12/2025, cụ thể: hỗ trợ

xây dựng và đăng ký nhãn hiệu, động quảng bá, xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu sản phẩm OCOP, Chi giải thưởng cho các sản phẩm đạt sao.

- Hỗ trợ hoạt động khuyến nông theo Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành quy định nội dung chi, mức hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

- Hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (Nghị quyết số 198/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai).

Câu 3. Dự án cao tốc Biên Hoà - Vũng Tàu : Tổng số hộ hội viên nông dân bị ảnh hưởng bởi dự án là 144 hội viên nông dân trên 07 xã (An Phước, Long Đức, Long An, Long Phước, Phước Thái, Phước Bình, Tân Hiệp) và 01 thị trấn, trong đó 104 hộ bị ảnh hưởng một phần diện tích và 40 hộ bị giải toả hoàn toàn. Qua nắm bắt tâm tư của các hộ hội viên, nông dân nằm trong dự án đa số đều chấp hành chủ trương của Nhà Nước, tuy nhiên các hộ kiến nghị giá đất bồi thường phải phù hợp với giá đất thực tế, sau khi di dời phải kịp thời bố trí tái định cư để xây nhà ở ổn định cuộc sống an cư lập nghiệp và hỗ trợ tạo việc làm cho người dân.

Sở Nông nghiệp và Môi trường trả lời:

* Về giá đất bồi thường:

Căn cứ quy định của Luật Đất đai, nghị định hướng dẫn thì giá đất tính tiền bồi thường thuộc dự án cao tốc Biên Hòa-Vũng Tàu (đoạn qua huyện Long Thành) do UBND huyện Long Thành quyết định phê duyệt.

Trên cơ sở đó, UBND huyện Long Thành đã phê duyệt giá đất bồi thường dự án tại Quyết định số 9947/QĐ-UBND ngày 23/11/2023 đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương. Theo đó, giá đất bồi thường của dự án do đơn vị tư vấn thực hiện và trình Hội đồng thẩm định giá đất thẩm định trước khi UBND huyện Long Thành phê duyệt là phù hợp quy định. Về mức giá bồi thường phải đảm bảo với giá đất thực tế tại địa phương theo ý kiến phản ánh của các hộ, đề nghị UBND huyện Long Thành có ý kiến trả lời theo thẩm quyền.

* Về bố trí tái định cư để xây nhà ở ổn định cuộc sống:

Căn cứ theo Khoản 1 Điều 110 Luật Đất đai năm 2024, UBND tỉnh đã giao UBND huyện Long Thành tổ chức lập và thực hiện hai dự án tái định cư phục vụ việc bố trí tái định cư cho dự án Cao tốc Biên Hòa – Vũng Tàu theo quy định.

Trên cơ sở đó, UBND huyện Long Thành đã thực hiện các khu tái định cư gồm:

*** Khu tái định cư Long Đức:**

- Vị trí: xã Long Đức.
- Tổng diện tích thu hồi: 29,97 ha. Khoảng 843 lô.
- Tiến độ thi công: Các hạng mục hạ tầng cơ bản đã hoàn thành. Đã đấu thầu lắp đặt thiết bị trạm xử lý nước thải. Đã bốc thăm, bố trí tái định cư, phân lô cắm mốc hoàn thành, người dân đã xây dựng nhà ở và sinh sống.

*** Khu tái định cư Long Phước:**

- Vị trí: xã Long Phước.
- Tổng diện tích đất thu hồi: 33,93 ha. Khoảng 1.048 lô.
- Tiến độ thực hiện: Mặt bằng giải phóng, bàn giao thi công đạt 99% (còn 03 trường hợp chưa phê duyệt).
- Tiến độ thi công: Tổng khối lượng đạt trên **80%** (san nền, giao thông, cống thoát nước, điện, cấp nước). Tiếp tục thảm nhựa đường giao thông. Đã triển khai bốc thăm phân lô tái định cư (trên 500 trường hợp).

Hiện nay khối lượng thực hiện Các hạng mục về giao thông, cây xanh, nước mưa, nước thải, cấp nước đã cơ bản hoàn thành và đã đảm bảo công tác cắm mốc phân lô tái định cư phục vụ người dân xây dựng nhà ở tái định cư.

Căn cứ theo quy định tại khoản 6 Điều 91 Luật Đất đai năm 2024 “*Việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và việc bố trí tái định cư phải được hoàn thành trước khi có quyết định thu hồi đất*”. Do vậy, đề nghị UBND huyện Long Thành rà soát khẩn trương bố trí tái định cư cho các hộ dân đảm bảo phù hợp quy định.

***Về hỗ trợ tạo việc làm cho người dân:**

Hiện nay, chính sách hỗ trợ đào tạo việc làm được thực hiện theo Quyết định số 72/QĐ-UBND ngày 29/11/2024 của UBND tỉnh. Do vậy, đề nghị UBND huyện Long Thành rà soát để kịp thời tổ chức thực hiện theo quy định.

Câu 4. Kiến nghị UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo các cơ quan có thẩm quyền tạo điều kiện thuận lợi hỗ trợ về các chính sách khuyến khích nhằm giúp cho các Hợp tác xã, các chi tổ hội nghề nghiệp hoạt động có hiệu quả; hỗ trợ mô hình giống lúa chất lượng cao, kháng bệnh cho nông dân sản xuất đạt hiệu quả, nhằm nhân rộng trên cánh đồng. Hỗ trợ cho người dân về các loại cây trồng vật nuôi phù hợp với thổ nhưỡng cũng như cho năng suất chất lượng cao để người dân yên tâm sản xuất ổn định cuộc sống.

Sở Nông nghiệp và Môi trường trả lời:

Vào đầu mỗi vụ sản xuất, Sở Nông nghiệp và Môi trường có hướng dẫn kế hoạch gieo trồng về thời vụ, cơ cấu giống, các biện pháp kỹ thuật để sản xuất hiệu quả. Vụ Hè Thu 2025, Sở Nông nghiệp và Môi trường có Văn bản số 885/SNNMT-TTr ngày 27/3/2025, các giống được khuyến cáo sử dụng như sau:

Giống lúa: nhóm giống lúa chủ lực trắng trong, hạt dài: Đài thơm 8, OM 5451, OM 6976, OM 4900, OM 7347, OM 4218, jasmine 85, ... tỉ lệ 55-60%. Nhóm giống thơm đặc sản: ST 24, ST 25, RVT, Nàng Hoa 9, VD 20... tỉ lệ 15 - 20%. Nhóm giống lúa nếp IR 4625, nếp Bè .. tỉ lệ <10%. Nhóm giống chất lượng trung bình có thể duy trì tỉ lệ <15% trong cơ cấu giống.

- Giống bắp: sử dụng các giống như: NK 67, NK 67 Bt, NK 66 Bt, NK 7328, DK 6919, G49, NK 46, DK 414, NK 72, DK 8868, DK 8868 Bt, NK 7328 Bt, DK 6818, DK 9901, CP 501S, DEKAB 919, VN 25-99, ...những vùng bị nhiễm sâu keo mùa thu ở vụ trước nên sử dụng các giống biến đổi gen để giảm thiệt hại.

- Đậu nành: sử dụng các giống như: HL 203, HL 07-15, HLĐN 29, HLĐN 25.

- Đậu xanh: sử dụng các giống như: HL 89-E3, V87-13, V94-208, V91-15, HL 115, HLĐX 6, HLĐX 7 và HLĐX 10.

- Cây mì: không trồng các giống mì bị bệnh khảm lá virus nặng (HL-S11, KM 419), trong đó nghiêm cấm mua bán, trồng giống mì HL-S11; sử dụng các giống ít nhiễm bệnh như KM 60, KM 101, KM 140, KM 98-5, KM 98-1; các giống kháng bệnh như: HN 3, HN 1, HN 5.

- Cây mía: sử dụng các giống như LK 92-11; K2000-89; K95-84; K99-72; Khonkean 3; K94-2-483; K95-156; Suphanburi 7,...

Câu 5. Một số dự án trên địa bàn xã Long Tân chậm triển khai làm ảnh hưởng đến việc đầu tư sản xuất của nông dân (nông dân không dám mạnh dạn đầu tư sản xuất về nông nghiệp). Kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo các ngành chức năng rà soát, điều chỉnh quy hoạch đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của địa phương, quan tâm chính sách hỗ trợ, bồi thường khi thu hồi đất của nông dân.

Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch trả lời:

*** Về xử lý dự án chậm triển khai:**

Trên địa bàn xã Long Tân, hầu hết được quy hoạch là đất phát triển theo dự án. Thống kê hiện nay có khoảng 18 dự án thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh đang triển khai trên địa bàn xã Long Tân. Việc triển khai các dự án theo quy hoạch đã được Thủ tướng phê duyệt, góp phần phát triển kinh tế - xã hội cho địa phương, tạo

bộ mặt cho đô thị trong tương lai. Với vai trò quản lý tại địa phương, UBND huyện liên tục theo dõi và thường xuyên đôn đốc chủ đầu tư các dự án nhanh chóng hoàn thiện thủ tục đầu tư, bên cạnh đó, huyện kiên quyết đề xuất UBND tỉnh, các Sở ngành xem xét xử lý các chủ đầu tư không triển khai, chậm triển khai ảnh hưởng đến đời sống của người dân có đất trong khu vực dự án theo quy định.

*** Về kiến nghị điều chỉnh quy hoạch:**

Hiện nay Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung đô thị mới Nhơn Trạch đến năm 2045 (*do Sở Xây dựng làm chủ đầu tư và Viện Quy hoạch xây dựng Miền Nam là đơn vị tư vấn lập quy hoạch*): UBND tỉnh đã trình Thủ tướng Chính phủ và Bộ Xây dựng thẩm định, phê duyệt đồ án. Bộ Xây dựng và các Bộ, ngành, Hội nghề nghiệp đã có ý kiến và UBND tỉnh đã có văn bản chỉ đạo Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với UBND huyện Nhơn Trạch, đơn vị tư vấn tham mưu giải trình. UBND huyện đã có văn bản phối hợp cung cấp thông tin, số liệu, giải trình, tiếp thu theo yêu cầu của Sở Xây dựng. Sau khi hồ sơ điều chỉnh quy hoạch chung đô thị mới Nhơn Trạch được phê duyệt sẽ triển khai lập quy hoạch các phân khu và quy hoạch chi tiết theo quy định để đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

*** Về chính sách hỗ trợ, bồi thường khi thu hồi đất của nông dân:**

Hiện nay chính sách bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất trên địa bàn tỉnh được áp dụng theo quy định của Luật Đất đai năm 2024; Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/07/2024 của Chính phủ.

Trên cơ sở đó, các nội dung giao thẩm quyền cho UBND cấp tỉnh quy định cũng đã được các sở, ngành tham mưu UBND tỉnh quyết định ban hành, cụ thể như sau:

- Quyết định số 58/2024/QĐ-UBND ngày 25/10/2024 của UBND tỉnh ban hành Quy định về “*bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai*”;

- Quyết định số 59/2024/QĐ-UBND ngày 25/10/2024 của UBND tỉnh ban hành Quy định về “*ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại thực tế về nhà, công trình xây dựng để làm căn cứ tính bồi thường khi thu hồi đất; bán nhà ở cũ thuộc tài sản công trên địa bàn tỉnh Đồng Nai*”;

- Quyết định số 60/2024/QĐ-UBND ngày 25/10/2024 của UBND tỉnh ban hành Quy định về “*ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai*”;

- Quyết định số 61/2024/QĐ-UBND ngày 25/10/2024 của UBND tỉnh ban hành Quy định về “*ban hành quy định về bồi thường thiệt hại đối với vật nuôi là*

thủy sản hoặc vật nuôi khác mà không thể di chuyển khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai”;

- Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND ngày 25/10/2024 của UBND tỉnh ban hành Quy định về “*ban hành quy định về bồi thường chi phí di chuyển tài sản; bồi thường, hỗ trợ chi phí di dời mồ mả khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai*”;

- Quyết định số 72/2024/QĐ-UBND ngày 25/10/2024 của UBND tỉnh ban hành Quy định về “*ban hành quy định về hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai*”;

- Quyết định số 74/2024/QĐ-UBND ngày 25/10/2024 của UBND tỉnh ban hành Quy định về “*bổ sung Quyết định 60/2024/QĐ-UBND ngày 25/10/2024 của UBND tỉnh Đồng Nai quy định đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai*”.

* Về chính sách hỗ trợ vốn người nông dân mua máy phục vụ sản xuất nông nghiệp với lãi suất hợp lý, thời gian trả gốc phải từ 3 đến 5 năm.

Hằng năm, UBND huyện tổ chức tuyên truyền vận động các cơ sở, doanh nghiệp, cá nhân vừa và nhỏ mạnh dạn đầu tư máy móc, thiết bị tiên tiến phục vụ sản xuất nông nghiệp, nông nghiệp công nghệ cao đáp ứng nhu cầu phát triển nông nghiệp tại địa phương. Hỗ trợ các tổ chức cá nhân liên kết với các tổ chức tín dụng, các nguồn vốn trên địa bàn tiếp cận nhiều gói ưu đãi cho bà con nhân dân. Hiện tại đã hỗ trợ 06 doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh với 7 lượt hỗ trợ gồm:

- Công ty TNHH Long Kim (đường số 2, xã Long Tân) đầu tư dây chuyền đóng gói nắp chai tự động, sản xuất nước ép trái cây;

- Công ty TNHH Kim Trang Anh (xã Long Thọ) đầu tư dây chuyền máy cắt CNC phục vụ sản xuất cơ khí.

- Hộ kinh doanh sản xuất cốm dẹp Nguyễn Thanh Long (xã Vĩnh Thanh) đầu tư máy tách màu phục vụ sản xuất cốm dẹp;

- Hộ kinh doanh Trường Phát (xã Long Tân), đầu tư máy sấy hạt sen khô.

- Hộ Kinh doanh sản xuất cốm dẹp Nguyễn Văn Phương (xã Vĩnh Thanh) đầu tư máy tách màu phục vụ sản xuất cốm dẹp;

- Hợp Tác xã DVNN Trường Phát (xã Long Tân), máy tách vỏ tự động.

- Hợp Tác xã DVNN Trường Phát (xã Long Tân), đầu tư máy đóng gói trà sen túi lọc.

Trường hợp bà con nhân dân cần hỗ trợ có thể liên hệ trực tiếp Phòng Nông nghiệp và Môi trường để được hỗ trợ tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi.

Câu 6. Việc triển khai dự án cấp nước sạch tại xã Long Tân, một số ngõ, hẻm đường nông thôn có nhiều hộ dân sinh sống nhưng Công ty cấp nước sạch chỉ thi công lắp đặt đường ống chính trên các trục đường chính, người dân muốn sử dụng nước lại chưa có đường ống dẫn vào, bên cạnh đó chi phí lắp đặt máy cao, nhiều hộ dân không đủ điều kiện để lắp đặt. Kiến nghị UBND tỉnh quan tâm, chỉ đạo Công ty nước sạch lắp đặt đường ống cấp nước ở các tuyến đường nông thôn và có chính sách hỗ trợ cho người dân có hoàn cảnh khó khăn được lắp đặt máy.

Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp UBND huyện Nhơn Trạch trả lời:

* Hiện trạng cấp nước sạch xã Long Tân

Tính đến hết năm 2024, tỷ lệ hộ dân xã Long Tân, huyện Nhơn Trạch được sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn là 84,60%, trong đó tỷ lệ hộ dân sử dụng nước máy đạt khoảng 4% (143 hộ/3.539 hộ), từ thiết bị lọc nước hộ gia đình khoảng 80,60%.

* Về đầu tư cấp nước sạch xã Long Tân

- Kết quả đầu tư: Theo Báo cáo số 56/2025/NTW ngày 16/5/2025 của Công ty Cổ phần cấp nước Nhơn Trạch (Công ty): Trên địa bàn xã Long Tân, Công ty đã đầu tư được 7040m đường ống cấp nước với kinh phí 7,27 tỷ đồng (trong đó: năm 2020 Công ty đầu tư 5.100m, kinh phí 5,58 tỷ đồng; năm 2021, đầu tư 2.940m, kinh phí 1,69 tỷ đồng). Sau khi hoàn thành đầu tư, Công ty đã báo cáo UBND xã để thông báo và vận động người dân biết, đăng ký sử dụng nước. Trong 5 năm (từ 2021-2025) trên địa bàn xã Long Tân mới có 143 hộ dân đăng ký và sử dụng nước máy (*năm 2021 có 16 hộ, năm 2022 có 6 hộ, năm 2023 có 3 hộ, năm 2024 có 98 hộ, 4 tháng đầu năm 2025 có 20 hộ*). Việc đầu tư các tuyến đường ống cấp nước mà người dân không sử dụng nước hoặc sử dụng ít gây lãng phí nguồn vốn đầu tư, khó khăn cho Công ty trong việc lập kế hoạch bố trí, sử dụng nguồn vốn và vận hành hệ thống cấp nước. Nguyên nhân tỷ lệ hộ dân sử dụng nước máy thấp là do người dân vẫn còn thói quen sử dụng nguồn nước ngầm từ giếng khoan, một số hộ dân lắp đặt đồng hồ nước nhưng không sử dụng hoặc ít sử dụng.

- Kế hoạch đầu tư trong thời gian tới: Hàng năm, Công ty vẫn bố trí nguồn vốn để đầu tư các tuyến đường ống cấp nước để phục vụ những khu vực có đông hộ dân sinh sống. Đối với những khu vực thực sự có nhu cầu sử dụng nước máy, Công ty sẽ phối hợp với UBND xã khảo sát, đầu tư các tuyến đường ống cấp nước trên các đường hẻm để phục vụ người dân.

* Về cơ chế, chính sách hỗ trợ:

- Chính sách của Công ty: Ngày 30/4/2024, Công ty đã có thông báo số 64/2024/NTW gửi Huyện ủy, HĐND, UBND huyện Nhơn Trạch, UBND thị trấn Hiệp Phước, UBND các xã về việc hỗ trợ miễn giảm kinh phí lắp đặt đồng hồ nước cho các đối tượng hộ nghèo, cận nghèo, hộ gia đình chính sách khi đăng ký sử dụng nước.

- Về chính sách của Tỉnh: UBND tỉnh đã ban hành các Quyết định:

+ Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2015 về việc quy định nguyên tắc huy động đóng góp tự nguyện hàng năm của Nhân dân và mức hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng của xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, trong đó UBND cấp huyện cân đối ngân sách theo khả năng để hỗ trợ đầu tư công trình hạ tầng trên địa bàn theo hình thức xã hội hóa;

+ Quyết định số 35/2021/QĐ-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2021 ban hành định mức hỗ trợ từng loại hạng mục, công trình đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, trong đó ngân sách tỉnh hỗ trợ 50% kinh phí đầu tư đường ống chính cấp nước từ 10 hộ dân trở lên của công trình do doanh nghiệp có dự án cấp nước cho vùng nông thôn.

* Kiến nghị: Để nâng cao tỷ lệ hộ dân xã Long Tân sử dụng nước sạch, kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo:

- UBND huyện Nhơn Trạch cân đối, bố trí kinh phí, hỗ trợ theo Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2015 của UBND tỉnh để đầu tư các tuyến đường ống cấp nước phục vụ người dân xã Long Tân.

- UBND huyện Nhơn Trạch, UBND xã Long Tân phối hợp với Công ty CP cấp nước Nhơn Trạch tổ chức khảo sát, xác định những khu vực có đông hộ dân sinh sống, những khu vực thực sự có nhu cầu sử dụng nước máy để đầu tư tuyến đường ống cấp nước.

- UBND xã Long Tân phối hợp với Công ty CP cấp nước Nhơn Trạch phối hợp tổ chức tuyên truyền, vận động người dân tại những khu vực đã được đầu tư tuyến đường ống cấp nước đăng ký, sử dụng nước. Đối với những khu vực chưa có đường ống, vận động người dân đóng góp kinh phí cùng doanh nghiệp để đầu tư đường ống cấp nước.

- Công ty CP cấp nước Nhơn Trạch tiếp tục phối hợp với địa phương cân đối, bố trí vốn đầu tư các tuyến đường ống cấp nước phục vụ người dân trên địa bàn xã Long Tân. Hỗ trợ kinh phí lắp đặt các tuyến đường ống cấp nước tại các ngõ, hẻm nơi các hộ dân đăng ký. Rà soát đề xuất dự án đầu tư để được hỗ trợ vốn theo Quyết định số 35/2021/QĐ-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai

- Sở Tài chính: Hướng dẫn thủ tục đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực cấp nước sạch nông thôn được hưởng các chính sách tại Quyết định số 35/2021/QĐ-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Cân đối nguồn vốn từ ngân sách nhà nước để thực hiện các dự án nước sạch nông thôn; lồng ghép nguồn vốn của các chương trình mục tiêu quốc gia (Đặc biệt là chương trình nông thôn mới); các chương trình, đề án hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách Trung ương trên địa bàn; các chương trình, dự án khác hỗ trợ có mục tiêu về cấp nước sạch nông thôn đang triển khai trên địa bàn.

- Đối với các hộ dân: Cam kết sử dụng nước máy khi doanh nghiệp đầu tư đường ống cấp nước, đóng góp kinh phí cùng doanh nghiệp đầu tư các tuyến đường ống tại các ngõ, hẻm nơi hộ dân sinh sống.

Câu 7. Hiện nay 4 xã thuộc khu vực trong đề ngọt hóa Ông Kèo gồm: Phú Đông, Phú Hữu, Đại Phước, Phước Khánh. Bà con nông dân đã tận dụng, phát huy cải tạo đất nhưng năng suất hiệu quả chưa cao, chủ yếu là trồng các loại cây như: Lúa, Mía, Sả... Kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo các ngành chức năng, kiểm tra và đánh giá vùng đất của 4 xã nêu trên, để tuyên truyền hướng dẫn người dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi, phù hợp với thổ nhưỡng nâng cao về năng xuất, cũng như thu nhập cho bà con nông dân.

Sở Nông nghiệp và Môi trường trả lời:

Đề nghị UBND huyện Nhơn Trạch căn cứ Quyết định số 3233/QĐ-UBND ngày 23/11/2022 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt Đề án Phân tích chất lượng hóa, lý tính các vùng đất chuyên trồng lúa nước có năng suất, chất lượng cao và xây dựng bản đồ đất chuyên trồng lúa nước tỉnh Đồng Nai đến năm 2030. Sản phẩm của Đề án là cơ sở quan trọng để các địa phương căn cứ xây dựng kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa 5 năm, hàng năm đạt hiệu quả và tổ chức thực hiện kế hoạch, chương trình, dự án phát triển cây trồng chủ lực phù hợp với điều kiện của địa phương, cũng như chuyển đổi cơ cấu cây trồng phù hợp nhằm nâng cao năng suất, thu nhập cho bà con nông dân.

Câu 8. Kiến nghị UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo các cơ quan chuyên môn hướng dẫn nông dân cách chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh trên cây trồng vật nuôi để hạn chế dịch bệnh trên cây trồng vật nuôi. Thường xuyên mở các buổi hội thảo giới thiệu các mô hình ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất để nông dân học tập và áp dụng.

Sở Nông nghiệp và Môi trường trả lời:

Vào đầu mỗi vụ sản xuất, Sở Nông nghiệp và Môi trường có hướng dẫn kế hoạch gieo trồng về thời vụ, cơ cấu giống, các biện pháp kỹ thuật để sản xuất hiệu quả. Vụ Hè Thu 2025, Sở Nông nghiệp và Môi trường có Văn bản số 885/SNNMT-

TTr ngày 27/3/2025, các biện pháp được khuyến cáo tập trung chủ yếu trên cây lúa, cây lâu năm như:

- Đối với canh tác lúa: xử lý rơm rạ sau thu hoạch để hạn chế nơi trú ngụ của chuột và các sinh vật gây hại khác; Tập trung cày ải, phơi đất, cải tạo mặt bằng, vệ sinh đồng ruộng và giãn cách giữa hai vụ ít nhất 3 tuần: mật độ sạ (khối lượng hạt giống lúa sử dụng/ha) với lượng giống từ 80-100 kg/ha; sạ lan hay bằng trang thiết bị sạ bằng máy, công cụ sạ hàng; Tăng cường ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, tỉ lệ áp dụng và hiệu quả kinh tế của việc sử dụng giống lúa xác nhận, cày ải, áp dụng 1 phải 5 giảm, cơ giới hóa trong thu hoạch lúa, thu hồi rơm, rạ tái sử dụng, ...; giảm lượng phân đạm, bón theo nhu cầu cây lúa, cân đối đạm – lân – kali; lưu ý thời kỳ trước khi bón phân đón đồng nếu nhiệt độ xuống thấp, cần lùi thời gian bón hợp lý; Quản lý nước trong ruộng lúa theo từng giai đoạn sinh trưởng nhằm tiết kiệm nguồn nước.

- Đối với cây ăn trái dài ngày, cây công nghiệp

+ Người sản xuất cần chủ động kiểm tra vườn thường xuyên, phát hiện sâu bệnh kịp thời và có biện pháp phòng chống phù hợp. Tăng cường vệ sinh đồng ruộng, thu gom tàn dư thực vật, cắt tỉa những cành khô, cành bị sâu bệnh, làm cho vườn cây thông thoáng, tạo điều kiện tốt cho cây sinh trưởng phát triển, hạn chế sâu bệnh hại.

+ Tăng cường đầu tư chăm sóc bón phân hữu cơ, bón phân vô cơ tuân thủ nguyên tắc 4 đúng, phát hiện và phòng chống sâu bệnh kịp thời, tạo điều kiện cho cây sinh trưởng phát triển tốt, tăng khả năng đậu quả và nâng cao năng suất.

+ Tăng cường đầu tư, áp dụng các kỹ thuật canh tác tiên bộ vào sản xuất, tưới nước tiết kiệm (tưới nhỏ giọt, tưới phun mưa, ...), sử dụng giống mới có khả năng kháng sâu bệnh, thích nghi với sự biến đổi của khí hậu, ...

Câu 9. Hiện nay, nhu cầu xây dựng nhà xưởng, nhà chế biến trên diện tích đất canh tác nông nghiệp là lớn, nhưng theo Quyết định số 52/2024/QĐ-UBND ngày 15/10/2024 của UBND tỉnh quy định diện tích đất sử dụng để xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh, thì diện tích còn nhỏ so với nhu cầu mong muốn của nông dân. Kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo các đơn vị có liên quan xem xét tăng diện tích dựng nhà xưởng, nhà chế biến trên đất nông nghiệp.

Sở Nông nghiệp và Môi trường trả lời:

Tại Điều 1 Quyết định số 52/2024/QĐ-UBND ngày 15/10/2024 quy định diện tích đất sử dụng để xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai quy định về phạm vi điều chỉnh như sau:

“Quyết định này quy định diện tích đất sử dụng để xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; trừ trường hợp xây

dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa, đất lâm nghiệp và Diện tích khu đất có đất nông nghiệp sử dụng kết hợp trong thửa đất có đất ở.

Đất sử dụng để xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp được thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 7 Điều 4 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai, cụ thể: Đất xây dựng công trình gắn liền với khu sản xuất nông nghiệp gồm đất xây dựng nhà nghỉ, lán, trại để phục vụ cho người lao động; đất xây dựng công trình để bảo quản nông sản, chứa thuốc bảo vệ thực vật, phân bón, máy móc, công cụ và các công trình phụ trợ khác.”.

Như vậy, đất sử dụng để xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp là đất xây dựng công trình gắn liền với khu sản xuất nông nghiệp gồm đất xây dựng nhà nghỉ, lán, trại để phục vụ cho người lao động; đất xây dựng công trình để bảo quản nông sản, chứa thuốc bảo vệ thực vật, phân bón, máy móc, công cụ và các công trình phụ trợ khác, đất xây dựng nhà xưởng, nhà chế biến nông sản không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quyết định số 52/2024/QĐ-UBND.

Trường hợp người sử dụng đất có nhu cầu đầu tư dự án chế biến nông sản, đề nghị nghiên cứu và thực hiện theo quy định tại Điều 194 Luật Đất đai năm 2024, Điều 91 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

Câu 10. Liên quan đến việc thực hiện Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 30/7/2021 của HĐND tỉnh quy định khu vực không được phép chăn nuôi; vùng nuôi chim yến; chính sách hỗ trợ di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Hiện nay việc di dời của các hộ chăn nuôi ra khỏi khu dân cư còn gặp nhiều khó khăn, vì trên địa bàn huyện Trảng Bom không có đất quy hoạch khu chăn nuôi tập trung, tuy nhiên theo quy định, nhiều hộ gia đình phải cam kết chuyển đổi ngành nghề không được chăn nuôi trong khu vực không được phép, nên đã ảnh hưởng đến đời sống kinh tế của nhiều người dân. Kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo các đơn vị có liên quan rà soát, có giải pháp hướng dẫn cho người nông dân thực hiện các thủ tục có liên quan để việc chăn nuôi đúng quy định pháp luật.

Sở Nông nghiệp và Môi trường trả lời:

- Về quy hoạch đất chăn nuôi tập trung: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) đã có Văn bản số 4694/SNN-CNTY ngày 30/9/2024 về việc quy hoạch đất chăn nuôi tập trung phục vụ phát triển chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, trong đó có đề nghị các huyện, thành phố căn cứ chỉ tiêu sử dụng đất được Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ tại Quyết định số 2576/QĐ-UBND ngày 29/8/2024, thực trạng và định hướng chăn nuôi của địa phương để cập nhật, khoanh vùng đất chăn nuôi tập trung trong quy hoạch sử dụng đất cấp huyện theo quy định của Luật Đất đai năm 2024; khoản 5 Điều 4 và điểm d khoản 3 Điều 22 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai. Việc cập nhật, khoanh vùng đất chăn nuôi tập trung phải đảm bảo yếu tố môi trường, an toàn sinh học, khoảng cách an toàn trong chăn nuôi trang trại theo quy định của pháp luật; đưa ra khỏi quy hoạch các vị trí chăn nuôi đầu nguồn nước, khu dân cư hoặc các vị trí có thể xảy ra ô nhiễm môi trường, ...theo chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Kết luận số 504-KL/TU.

- Về chuyển đổi ngành nghề khi ngưng chăn nuôi:

+ Các cơ sở chăn nuôi nằm trong khu vực không được phép chăn nuôi khi ngưng chăn nuôi được hỗ trợ 100% chi phí đào tạo, tập huấn để chuyển đổi từ chăn nuôi sang các nghề khác.

+ Tận dụng chuồng trại hiện có để sửa chữa, chuyển đổi mục đích sử dụng phục vụ sản xuất ngành nghề khác.

- Về điều kiện chăn nuôi: các cơ sở chăn nuôi phải đảm bảo điều kiện chăn nuôi theo quy định tại Điều 55 và Điều 56 Luật chăn nuôi, cụ thể:

“Điều 55. Chăn nuôi trang trại

1. Chăn nuôi trang trại phải đáp ứng các điều kiện sau đây:

a) Vị trí xây dựng trang trại phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, vùng, chiến lược phát triển chăn nuôi; đáp ứng yêu cầu về mật độ chăn nuôi quy định tại khoản 4 và khoản 5 Điều 53 của Luật này;

b) Có đủ nguồn nước bảo đảm chất lượng cho hoạt động chăn nuôi và xử lý chất thải chăn nuôi;

c) Có biện pháp bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;

d) Có chuồng trại, trang thiết bị chăn nuôi phù hợp với từng loại vật nuôi;

đ) Có hồ sơ ghi chép quá trình hoạt động chăn nuôi, sử dụng thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y, vắc-xin và thông tin khác để bảo đảm truy xuất nguồn gốc; lưu giữ hồ sơ trong thời gian tối thiểu là 01 năm sau khi kết thúc chu kỳ chăn nuôi;

e) Có khoảng cách an toàn từ khu vực chăn nuôi trang trại đến đối tượng chịu ảnh hưởng của hoạt động chăn nuôi và từ nguồn gây ô nhiễm đến khu vực chăn nuôi trang trại (*được quy định tại Điều 5 Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT và được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 18/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT*).

2. Tổ chức, cá nhân chăn nuôi trang trại quy mô lớn phải được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi.

Điều 56. Chăn nuôi nông hộ

Chăn nuôi nông hộ phải đáp ứng các yêu cầu sau đây:

1. Chuồng nuôi phải tách biệt với nơi ở của người;
2. Định kỳ vệ sinh, khử trùng, tiêu độc chuồng trại, dụng cụ chăn nuôi;
3. Có các biện pháp phù hợp để vệ sinh phòng dịch; thu gom, xử lý phân, nước thải chăn nuôi, xác vật nuôi và chất thải chăn nuôi khác theo quy định của pháp luật về thú y, bảo vệ môi trường.”.

Câu 11. Hiện nay nhiều hộ sản xuất, hợp tác xã và doanh nghiệp nhỏ trên địa bàn tỉnh đang gặp phải không ít khó khăn trong quá trình thực hiện thủ tục hồ sơ đăng ký sản phẩm OCOP (thủ tục đăng ký sản phẩm OCOP còn phức tạp, nhiều bước... đòi hỏi nhiều nội dung khác nhau từ giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, tài liệu chứng minh tiêu chuẩn sản xuất, nguồn gốc nguyên liệu, liên kết chuỗi...); Chi phí thực hiện các kiểm nghiệm, phân tích chất lượng sản phẩm, chi phí để đạt được các chứng nhận tiêu chuẩn (VietGAP, HACCP, ISO,...) là một gánh nặng đáng kể đối với các chủ thể sản xuất, đặc biệt là các hợp tác xã và doanh nghiệp mới thành lập, nguồn vốn còn hạn chế. Mặt khác, để sản phẩm OCOP có thể cạnh tranh trên thị trường, việc đầu tư vào xây dựng thương hiệu, thiết kế bao bì, nhãn mác đẹp mắt, chuyên nghiệp là rất cần thiết. Tuy nhiên, chi phí này không nhỏ và là một rào cản đối với nhiều chủ thể. Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các chủ thể sản xuất tham gia và phát triển sản phẩm OCOP, góp phần thực hiện hiệu quả mục tiêu của chương trình, đề nghị UBND tỉnh xem xét và có chỉ đạo giải pháp cụ thể để tháo gỡ những khó khăn hiện tại.

Sở Nông nghiệp và Môi trường trả lời:

* Về phản ảnh thủ tục hồ sơ đăng ký sản phẩm OCOP phức tạp do có nhiều thành phần hồ sơ minh chứng; Sở Nông nghiệp và Môi trường xin được chia sẻ với các chủ thể, hợp tác xã và doanh nghiệp được biết sản phẩm OCOP là do quản lý nhà nước công nhận; các giấy chứng nhận khác thường do các tổ chức công nhận độc lập đánh giá và chứng nhận như: VietGAP, hữu cơ, HACCP, ISO,...;

Do đó khi Cơ quan quản lý Nhà nước chứng nhận sản phẩm OCOP được thực hiện đánh giá thận trọng và chuyên nghiệp với sự tham gia của các ngành quản lý như: Y tế, Công thương, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Môi trường. Theo đó sản phẩm phải đạt đủ điều kiện chứng minh về vùng nguyên liệu, lao động đến thông tin ghi nhãn trên bao bì kết quả kiểm nghiệm chất lượng sản phẩm. Các tiêu chí được đánh giá căn cứ trên bộ phiếu chấm điểm với 26 – 30 chỉ tiêu.

Do đó để công nhận được sản phẩm OCOP các chủ thể phải cung cấp thông tin chứng minh cho chất lượng sản phẩm và khả năng truy xuất được nguồn gốc sản phẩm bằng các hợp đồng thu mua nguyên liệu, kiểm tra chất lượng sản phẩm định kỳ, thông tin ghi nhãn đúng với chất lượng sản phẩm,....

Để kịp tháo gỡ cho doanh nghiệp, hợp tác xã lập hồ sơ minh chứng hiện Sở Nông nghiệp và Môi trường đang thực hiện xây dựng phần mềm số hóa. Qua phần mềm này sẽ giúp chủ thể thuận lợi hơn trong việc lập hồ sơ minh chứng.

* Về nguồn lực tài chính để thực hiện các các kiểm nghiệm, phân tích chất lượng sản phẩm, chi phí để đạt được các chứng nhận tiêu chuẩn (VietGAP, HACCP, ISO,...),

Mỗi sản phẩm OCOP được tin dùng tương ứng với số sao được công nhận; thể hiện sự đầu tư chú trọng của các khâu; Mỗi hạng sao có các mức chú trọng đầu tư khác nhau từ nguyên liệu đầu vào đến chế biến và phát triển thị trường. Nếu doanh nghiệp mới khởi nghiệp còn thiếu tiềm lực chúng ta thực hiện đầu tư ở mức 3 sao; Sản phẩm 3 sao chưa yêu cầu bắt buộc phải đạt HACCP, ISO. Sau khi được công nhận nhiều khách hàng biết đến và phát triển thị trường mạnh hơn doanh thu tăng và tiếp tục đầu tư nâng cao về chất lượng, mẫu mã, đảm bảo về truy xuất sẽ được nâng hạng sao.

Hiện để hỗ trợ chương trình OCOP Phát triển tỉnh Đồng Nai đang có chính sách hỗ trợ vay vốn tín dụng để phát triển sản xuất theo Quyết định số 26/2025/QĐ-UBND ngày 19/3/2025 của UBND tỉnh về việc Ban hành Quy định về điều kiện, nội dung, mức cho vay ưu đãi để thực hiện một số hoạt động cho vay tại các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Câu 12. Tình hình sản xuất nông nghiệp không ổn định, giá cả một số sản phẩm nông nghiệp còn thấp, trong khi giá cả vật tư, phân bón tăng cao gây khó khăn cho sản xuất của nông dân. Nông dân mong muốn Lãnh đạo UBND tỉnh tiếp tục

quan tâm đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn; tạo điều kiện bình ổn về giá cả nhất là vật tư nông nghiệp và hàng hóa phục vụ cho sản xuất, đời sống của người dân và đề nghị có chính sách hỗ trợ tiêu thụ nông sản cho nông dân.

Sở Công Thương trả lời:

Về giá vật tư nông nghiệp, thức ăn chăn nuôi, hiện nay nước ta đang thực hiện nhất quán cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước. Theo đó, giá cả đại bộ phận hàng hóa, dịch vụ lưu thông trên thị trường (trong đó có các mặt hàng vật tư nông nghiệp và nhiều mặt hàng thiết yếu khác) đều được hình thành theo cơ chế thị trường. Việc quản lý giá đối với vật tư nông nghiệp nói chung thực hiện theo Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 15/01/2024 quy định một số điều của Luật giá 2023 (Luật số 16/2023/QH15) có hiệu lực từ ngày 01/7/2024. Luật quy định nguyên tắc, thẩm quyền và các biện pháp bình ổn giá đối với hàng hóa, dịch vụ thiết yếu, trong đó bao gồm vật tư nông nghiệp như phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thức ăn chăn nuôi. Theo Nghị định này, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) chủ trì.

- Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 12916/UBND-KTNS ngày 14/10/2024 về việc thực hiện kê khai giá đối với danh mục hàng hóa, dịch vụ kê khai giá tại địa phương. Theo đó Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Sở Nông nghiệp và Môi trường) tiếp nhận kê khai giá đối với mặt hàng như phân đạm, phân DAP, phân NPK; thuốc bảo vệ thực vật, thức ăn chăn nuôi.

- Về hỗ trợ tiêu thụ nông sản cho nông dân: Sở Công Thương đã phối hợp với các sở, ngành và địa phương triển khai các hoạt động như: kết nối cung cầu, hỗ trợ xúc tiến thương mại, mời gọi doanh nghiệp chế biến, phân phối về địa phương; tham gia bán hàng trên sàn thương mại điện tử của tỉnh; khuyến khích xây dựng chuỗi liên kết giữa nông dân, hợp tác xã và doanh nghiệp, nhằm ổn định đầu ra và nâng cao giá trị nông sản.

- Chỉ đạo lực lượng Quản lý thị trường tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để bình ổn thị trường phân bón; chủ động phối hợp với các ngành liên quan triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra đối với mặt hàng phân bón. Đồng thời, thực hiện giải pháp ngăn chặn hành vi đầu cơ, găm hàng, tăng giá, sản xuất, kinh doanh phân bón giả, không đảm bảo chất lượng.

Câu 13. Tình cảnh được mùa thì mất giá thường xuyên xảy ra, năm nay các loại cây trái chủ lực như Xoài, Thanh Long, Mít cho năng suất tốt, quả to trái đẹp nhưng vào mùa cho thu hoạch trái thì giá lại xuống thấp nhưng hết mùa thu hoạch thì giá lại lên, bên cạnh đó thị trường tiêu thụ nông sản hàng hóa chưa ổn định, một số mặt hàng tiêu dùng còn phụ thuộc vào Trung Quốc. Liên kết sản xuất giữa các hộ

nông dân và doanh nghiệp còn gặp nhiều khó khăn, chuỗi liên kết trong sản xuất còn yếu dẫn đến tình trạng nông dân còn bị ép giá khi vào mùa thu hoạch, kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo các ngành có giải pháp mời gọi các nhà chế biến sản phẩm trái cây tươi về địa phương thu mua để hỗ trợ nông dân bán được giá cao, ổn định để phát triển kinh tế nông nghiệp tại địa phương.

Sở Công Thương trả lời:

Thực trạng được mùa, mất giá và khó khăn trong tiêu thụ nông sản, đặc biệt là các mặt hàng trái cây chủ lực như xoài, thanh long, mít... là vấn đề đã được ngành Công Thương quan tâm và đang phối hợp với các sở, ngành, địa phương để từng bước tháo gỡ.

Trong thời gian qua, Sở Công Thương đã phối hợp cùng các sở, ngành và địa phương triển khai nhiều hoạt động xúc tiến thương mại, kêu gọi đầu tư, nhất là trong lĩnh vực chế biến nông sản. Hiện nay tỉnh Đồng Nai quy hoạch 02 cụm công nghiệp chế biến nông sản thực phẩm là CCN Phú Túc và CCN Long Giao.

Trong thời gian tới, Sở Công Thương sẽ:

- Phối hợp các ngành, đơn vị liên quan tiếp tục kêu gọi xúc tiến, thu hút đầu tư, để sớm thành lập cụm công nghiệp

- Phối hợp tổ chức các hoạt động kết nối cung – cầu, xúc tiến thương mại: nhằm giới thiệu sản phẩm nông sản Đồng Nai đến hệ thống phân phối hiện đại, chợ đầu mối, các tỉnh, thành và thị trường xuất khẩu.

- Sàn giao dịch thương mại điện tử tỉnh Đồng Nai (edvn.vn) chính thức ra mắt vào ngày 29/12/2020 là kênh giới thiệu, quảng bá, tiêu thụ sản phẩm hàng hóa, dịch vụ giúp doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh cắt giảm được các chi phí trung gian, hạ giá thành sản phẩm và kích cầu tiêu dùng. Qua đó, đem lại doanh thu cao hơn, mở rộng thị trường tiêu thụ; giúp doanh nghiệp chủ động trong kế hoạch sản xuất, kinh doanh của mình và nhanh chóng điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường; UBND các tỉnh thành phố để thúc đẩy xây dựng vùng nguyên liệu ổn định, có mã số truy xuất nguồn gốc, từ đó tạo điều kiện thuận lợi cho liên kết chuỗi và xuất khẩu chính ngạch.

Câu 14. Hiện nay, tình hình buôn bán chợ tự phát tại cổng Công ty Changshin, trên đường ĐT 768 vẫn còn phức tạp, chưa có giải pháp giải quyết, gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn giao thông trên địa bàn. Kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo các đơn vị có liên quan kiểm tra, xử lý dứt điểm.

Sở Công Thương trả lời:

* Công tác tham mưu, quản lý nhà nước của Sở Công Thương

Nhằm đảm bảo mỹ quan đô thị, trật tự an toàn giao thông, hỗ trợ chợ truyền thống hoạt động hiệu quả, tạo an sinh xã hội đối với người có nhu cầu kinh doanh, Sở Công Thương đã chủ trì, phối hợp các sở, ngành, địa phương và đơn vị liên quan trình UBND tỉnh ban hành:

(1) Quyết định số 68/2007/QĐ-UBND ngày 24/12/2007 về danh mục các khu vực, tuyến đường, địa điểm cấm cá nhân hoạt động thương mại một cách độc lập, thường xuyên;

(2) Quyết định số 52/2015/QĐ-UBND ngày 22/12/2015 về quy định tổ chức, quản lý và phát triển chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

(3) Quyết định số 41/2017/QĐ-UBND ngày 23/10/2017 về sửa đổi, bổ sung một số Điều Quyết định số 68/2007/QĐ-UBND ngày 24/12/2007 của UBND tỉnh ban hành danh mục các khu vực, tuyến đường, địa điểm cấm cá nhân hoạt động thương mại một cách độc lập, thường xuyên;

(4) Quyết định số 03/2019/QĐ-UBND ngày 11/01/2019 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về tổ chức, quản lý và phát triển chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 52/2015/QĐ-UBND ngày 22/12/2015 của UBND tỉnh Đồng Nai.

Các văn bản nêu trên đã phân cấp rõ trách nhiệm cho UBND cấp huyện, xã trong việc kiểm tra, xử lý các tụ điểm kinh doanh không đúng quy định trên địa bàn.

Trên cơ sở công tác kiểm tra, giám sát, báo cáo của các địa phương, Sở Công Thương đã tham mưu UBND tỉnh ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các sở, ngành, địa phương tăng cường, chấn chỉnh, xóa bỏ tụ điểm kinh doanh tự phát không đúng quy định, cụ thể:

(1) Công văn số 10679/UBND-KT ngày 12/11/2014 về chấn chỉnh hoạt động chợ tự phát trên địa bàn tỉnh;

(2) 868/UBND-KT ngày 25/01/2017 về kiểm tra, xử lý các tụ điểm kinh doanh tự phát trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

(3) 2397/UBND-KT ngày 17/3/2017 về công tác quản lý nhà nước về chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

(4) 2460/UBND-KT ngày 15/3/2018 về xử lý các tụ điểm kinh doanh tự phát và các chợ hoạt động không hiệu quả hoặc không hoạt động trên địa bàn tỉnh năm 2017;

(5) 3534/UBND-KT ngày 01/4/2019 về thực hiện công tác quản lý chợ trên địa bàn tỉnh;

(6) 1322/UBND-KTNS ngày 14/02/2020 về thực hiện các công tác quản lý về chợ trên địa bàn tỉnh;

(7) 4956/UBND-KTNS ngày 04/5/2020 về tiếp tục kiểm tra hoạt động các tụ điểm kinh doanh tự phát và các chợ hoạt động không hiệu quả hoặc không hoạt động trên địa bàn tỉnh;

(8) 3871/UBND-KTNS ngày 24/4/2023 về tăng cường công tác quản lý nhà nước về chợ trên địa bàn tỉnh;

(9) 6662/UBND-KTNS ngày 04/7/2023 về tiếp tục tăng cường công tác quản lý chợ trên địa bàn tỉnh;...

Đề xuất, kiến nghị: Sở Công Thương đề nghị UBND huyện Vĩnh Cửu tiếp tục chỉ đạo quyết liệt, duy trì lực lượng kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi lấn chiếm lòng lề đường, vỉa hè để đảm bảo trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn.

*** Công tác xử lý thực tế của địa phương**

- Tại huyện Vĩnh Cửu, còn tồn tại 02 tụ điểm kinh doanh tự phát, cụ thể: (1) Trên ĐT.768, đường Đồng Khởi (khu vực trước cổng chợ ChangShin) với khoảng 80 người kinh doanh và trên đường D4, khu công nghiệp Thanh Phú; (2) Trên đường ĐT.767 (khu vực ấp 3 xã Vĩnh Tân) và đường Vĩnh Tân – Cây Diệp (đoạn từ cổng Trung học tập cộng đồng xã Vĩnh Tân đến trường THCS Vĩnh Tân) với khoảng 40 người kinh doanh (Báo cáo số 16/BC-KT&HT ngày 07/02/2025 của Phòng Kinh tế và Hạ tầng - nay là Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị).

UBND huyện Vĩnh Cửu và các xã liên quan đã tổ chức nhiều đợt kiểm tra, xử lý; bước đầu đạt một số kết quả tích cực. Đối với đường số 4 KCN Thanh Phú, UBND huyện đã thống nhất bàn giao vỉa hè cho Công ty CP Sonadezi Long Bình quản lý; UBND xã Thanh Phú đã tuyên truyền, vận động người dân tháo dỡ điểm kinh doanh, đến nay chỉ còn 02 trường hợp chưa thực hiện xong. Tuy nhiên, tình trạng buôn bán tự phát vẫn chưa được xử lý dứt điểm, nhất là tại cổng Công ty Changshin.

Câu 15. Hiện nay, tuyến mương tiêu từ ấp 1, xã Đắc Lua chưa được nạo vét nên ảnh hưởng đến sản xuất của bà con nông dân. Kiến nghị Lãnh đạo UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan chức năng chỉ đạo thi công nạo vét trước mùa mưa để hỗ trợ việc tiêu nước cho bà con nông dân.

UBND huyện Tân Phú trả lời:

Tuyến Mương tiêu từ ấp 1 đi Bàu Thái do Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện quản lý. Năm 2025, UBND huyện phê duyệt kế hoạch bảo trì, duy tu sửa chữa thường xuyên công trình năm 2025 (Quyết định số 1492/QĐ-UBND ngày 18/3/2025), trong đó có hạng mục nạo vét kênh tiêu ấp 5 đi Bàu Thái. Về ý kiến của bà con Nông dân, UBND huyện ghi nhận, chỉ đạo các cơ quan liên quan phối hợp với UBND xã Đak Lua khảo sát thực tế, tham mưu UBND huyện giải quyết kiến nghị của bà con nông dân nhằm khắc phục tình trạng trên.

Câu 16. Kiến nghị Lãnh đạo UBND tỉnh chỉ đạo các ngành chức năng quy hoạch vùng nuôi trồng thủy sản tập trung tại khu vực ấp Bà Trường, vì nơi đây đang tập trung sản xuất nuôi Tôm số lượng lớn, nhưng chưa có quy hoạch cụ thể ảnh hưởng đến việc đầu tư nhân rộng mô hình sản xuất hiệu quả của địa phương. Có giải pháp xây dựng đường giao thông nông thôn trên địa bàn huyện phục vụ việc đi lại vận chuyển vật tư nông nghiệp và thu hoạch Tôm. Đồng thời, hỗ trợ kết nối điện 3 pha đến các hộ nuôi Tôm để phục vụ sản xuất; chỉ đạo các cơ quan chức năng giới thiệu đơn vị thu mua Tôm có tiềm năng đảm bảo đầu ra cho Tôm thương phẩm, tránh tình trạng độc quyền trong việc thu mua, ép giá người nông dân.

UBND huyện Nhơn Trạch trả lời:

- Xã Phước An là xã có diện tích nuôi trồng thủy sản nước lợ lớn nhất huyện với diện tích 1.114 ha. Trong đó, nuôi tôm thẻ chân trắng thâm canh tập trung tại ấp Bàu Bông (12,1 ha), ấp Bà Trường (177 ha), tại ấp Vũng Gấm có 15 ha/302 ha nuôi tôm thâm canh, còn lại các hộ dân nuôi theo hình thức quảng canh. Đến nay, địa bàn xã đã thu hút một số dự án đầu tư phát triển thủy sản như:

- Dự án đầu tư nuôi trồng thủy sản của Hợp tác xã Đóng tàu xà lan tại xã Phước An đã được giới thiệu địa điểm với diện tích 82 ha tại khu quy hoạch nuôi trồng thủy sản tập trung. Hiện Hợp tác xã đang thỏa thuận đền bù với các hộ dân, tuy nhiên đơn vị chưa được UBND tỉnh giao đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Dự án đầu tư nuôi trồng thủy sản của Công ty TNHH Việt Rạng Đông: đã được UBND tỉnh Đồng Nai chấp thuận cho thuê đất đầu tư tại xã Phước An theo Quyết định số 2259/QĐ-UBND ngày 17/7/2013 được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với diện tích 54,96 ha. Hiện công ty đã hoàn thành xong các thủ tục liên quan về pháp lý đối với người dân, tuy nhiên công ty chưa triển khai thực hiện dự án.

Về nuôi tôm công nghệ cao

- Nuôi tôm công nghệ cao: HTX Dịch vụ nông nghiệp Thủy Sản Thành Công, ấp Bà Trường, xã Phước An có 8 xã viên hiện đang nuôi tôm thẻ chân trắng ứng dụng công nghệ cao với diện tích hơn 15 ha.

- Vùng 1 Rạch dừa thuộc ấp Bà Trường diện tích nuôi khoảng 100 ha.

- Vùng 2 khu vực Bàu Cà thuộc ấp Bà Trường diện tích nuôi khoảng 50 ha.

Về xây dựng đường giao thông nông thôn, lưới điện 3 pha, giới thiệu đơn vị thu mua tôm

- Vùng 1 Khu Rạch dừa: thuộc ấp Bà Trường diện tích nuôi khoảng 100 ha, hiện trạng có đường giao thông được cứng hóa xe vận chuyển hàng hóa lưu thông ổn định có chiều dài 1.100 m.

- Vùng 2 khu vực Bàu Cà: thuộc ấp Bà Trường diện tích nuôi khoảng 50 ha, hiện trạng có đường giao thông kết cấu BTXM chiều ngang 3 m, dài 250 m. Hiện đã có hạ tầng lưới điện trung thế dài khoảng 500m phục vụ sản xuất.

* Các vùng nuôi thủy sản tập trung trên địa bàn huyện Nhơn Trạch trước đây đã được quy hoạch theo Quyết định số 531/QĐ-UBND ngày 08/02/2018 phê duyệt dự án “Quy hoạch chi tiết khu nuôi thủy sản tập trung huyện Nhơn Trạch giai đoạn 2017-2020, định hướng đến năm 2030”. Trong đó, định hướng phát triển 6 tiểu vùng nuôi tôm tập trung tại các xã Phước An (05 tiểu vùng) với diện tích 622, Vĩnh Thanh (01 tiểu vùng) với diện tích 60 ha; tương ứng với từng tiểu vùng, huyện đều định hướng bố trí hệ thống giao thông, thủy lợi, điện để phục vụ cho hoạt động nuôi trồng thủy sản. Thời gian qua, huyện đã đầu tư được một số tuyến đường điện vào khu sản xuất tại địa bàn xã Phước An. Từ năm 2020 đến nay, huyện đã chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn nghiên cứu tham mưu UBND huyện đề xuất giải pháp để tăng cường đầu tư hạ tầng (đường giao thông, thủy lợi, điện) vào các vùng sản xuất. Tuy nhiên, do nguồn kinh phí của huyện còn hạn chế, quy hoạch các tuyến đường giao thông chưa đồng bộ, đồng thời địa bàn rộng nên cần phân giai đoạn đầu tư. UBND huyện sẽ tiếp tục rà soát, bố trí kinh phí để đầu tư, nâng cấp hạ tầng phục vụ nhu cầu vận chuyển nông sản của bà con nhân dân. Tháng 08 năm 2024, Điện lực Nhơn Trạch đã khởi công 02 công trình (i) Lưới điện trung thế nông thôn phục vụ nuôi trồng thủy sản huyện Nhơn Trạch năm 2023; (ii) Lưới điện trung thế nông thôn phục vụ sinh hoạt huyện Nhơn Trạch năm 2023. Trong đó đã thực hiện đầu tư 02TBA tại ấp Bà Trường, xã Phước An nhằm phục vụ cho việc sản xuất tập trung (nuôi trồng thủy hải sản) gồm TBA Phước An 13A (3x50kVA) và TBA Bà Trường 5 (250kVA). Hiện UBND xã Phước An đang vận động các hộ dân tại khu vực để đầu tư lưới điện hạ áp nhằm phục vụ cho việc sản xuất tập trung (nuôi trồng thủy hải sản). Trong thời

gian tới UBND huyện sẽ làm việc với các ngành và địa phương tìm kiếm các doanh nghiệp có uy tín, thực hiện liên kết, bao tiêu sản phẩm đảm bảo đầu ra cho tôm thương phẩm, không để xảy ra tình trạng độc quyền trong việc thu mua, ép giá người nông dân.

Câu 17. Công trình trọng điểm đường cao tốc Bến Lức - Long Thành đi qua xã Phước An còn nhiều đoạn không có đường dân sinh, ảnh hưởng rất lớn đến việc đi lại và vận chuyển vật tư và sản phẩm nông nghiệp của nông dân và nhân dân. Kiến nghị Lãnh đạo UBND tỉnh chỉ đạo các ngành chức năng rà soát, điều chỉnh bổ sung quy hoạch đường dân sinh đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

UBND huyện Nhơn Trạch trả lời:

Ngày 04/9/2018, Bộ Giao thông Vận tải có văn bản số 9878/BGTVT-KHĐT về việc chấp thuận chủ trương điều chỉnh và bổ sung thiết kế cơ sở một số hạng mục thuộc gói thầu A6, Dự án đường cao tốc Bến Lức – Long Thành; Trong đó có bổ sung 03 đoạn đường gom: Từ Km42+600 đến Km43+900 (Trái và Phải tuyến); đoạn từ Km47+000 đến Km49+700 (trái và phải tuyến); đoạn từ Km49+700 đến Km50+000 (trái tuyến). Đồng thời, ngày 24/3/2025 Ban Quản lý dự án các đường cao tốc Phía Nam có văn bản số 181/SEPMU-QLTCMB (kèm theo hồ sơ thiết kế đường gom) phù hợp với chủ trương của Bộ Giao thông vận tải tại văn bản nêu trên. Do đó, nhằm tạo sự đồng bộ, kết nối đường soang hành dọc hai bên đường cao tốc, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân đi lại, vận chuyển nông sản, UBND huyện đã báo cáo Sở Xây dựng thống nhất bổ sung đường gom dân sinh dọc hai bên đường Cao tốc tại các lý trình nêu trên. Đồng thời đề nghị Ban Quản lý Dự án các đường cao tốc Phía Nam cung cấp hồ sơ bản vẽ thiết kế và các pháp lý có liên quan làm cơ sở thu hồi đất; Về nguồn vốn thực hiện đề nghị thực hiện theo văn bản số 9878/BGTVT-KHĐT ngày 04/9/2018 của Bộ Giao thông vận tải (sử dụng từ nguồn kinh phí dự phòng còn lại chưa phân bổ trong tổng mức đầu tư của dự án).

Câu 18. Hiện nay người dân sử dụng dịch vụ phun thuốc cho các cây trồng nông nghiệp trên địa bàn huyện bằng máy bay không người lái rất nhiều. Tuy nhiên do khi gió lớn thuốc bay vào khu dân cư gây ô nhiễm không khí, ảnh hưởng trực tiếp sức khỏe người dân trong khu vực. Kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo các đơn vị có liên quan có giải pháp, khắc phục vấn đề trên.

UBND huyện Trảng Bom trả lời:

Sản xuất nông nghiệp tại huyện Trảng Bom trong những năm qua đã có những chuyển biến tích cực, các loại máy móc thiết bị tự động hóa đã được áp dụng trong nhiều khâu sản xuất dần thay thế sức lao động của con người. Trong đó, có

máy bay không người lái. Sử dụng máy bay không người lái là tín hiệu tích cực góp phần xây dựng nền nông nghiệp huyện nhà, dần khẳng định việc đã và đang áp dụng khoa học, ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp. Sử dụng máy bay không người lái có 5 lợi ích thiết thực: Bà con trực tiếp sản xuất tránh xa độc hại; Rẻ hơn so với thuê người phun thủ công; Tối đa hiệu quả diệt trừ sâu bệnh; Tiết kiệm hơn 90% nước; Giảm tình trạng lãng phí thuốc.

Thực hiện Kế hoạch số 208/KH-UBND ngày 30/09/2022 của UBND tỉnh về phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp theo hướng hữu cơ gắn với công nghiệp chế biến và thị trường tiêu thụ sản phẩm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2025. Ngày 07/02/2025, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 36/KH-UBND về phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, phát triển nông nghiệp theo hướng hữu cơ, gắn với công nghiệp chế biến và thị trường tiêu thụ sản phẩm trên địa bàn huyện Trảng Bom năm 2025. Sử dụng máy bay không người lái để phun thuốc trừ sâu mang lại hiệu quả kinh tế cao trong sản xuất nông nghiệp. Tuy nhiên, bà con trực tiếp sản xuất lưu ý sử dụng các loại thuốc trong sản xuất nông nghiệp phải có trong danh mục thuốc bảo vệ thực vật nhà nước cho phép, tránh sai quy định bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật và việc xử phạt vi phạm hành chính do Chủ tịch UBND các cấp chủ trì tại Điều 31 Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật.

Trong thời gian tới, UBND huyện phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và Môi trường, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp, UBND các xã thị trấn tăng cường tập huấn, tuyên truyền kiến thức về sử dụng và nhận biết các loại thuốc bảo vệ thực vật trên cây trồng, kiểm tra đột xuất, định kỳ các cơ sở kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật trên địa bàn huyện.

Câu 19. Hiện nay nhiều hộ dân trên địa bàn huyện Trảng Bom chưa có điện 3 pha để phục vụ cho sản xuất nông nghiệp (tưới tiêu cho cây ăn trái, cây trồng; sử dụng các thiết bị máy bơm sục khí nuôi tôm...) gây tốn kém và ảnh hưởng nhiều đến sản xuất, kiến nghị UBND tỉnh quan tâm đầu tư hệ thống điện 3 pha phục vụ cho nông dân sản xuất nông nghiệp, phát triển kinh tế.

UBND huyện Trảng Bom trả lời:

Tính đến thời điểm tháng 12/2024 hiện trạng lưới điện trên địa bàn huyện Trảng Bom có 767 km trung thế; 2.532 trạm biến áp với tổng dung lượng 1.572 MVA; 987 km hạ thế (số liệu trên bao gồm Đường dây trung, hạ thế và trạm biến áp của các Khu, Cụm công nghiệp trên địa bàn huyện).

Tỷ lệ số hộ có điện trên địa bàn huyện đạt 99,99%, lưới điện hiện hữu về cơ bản gần như phủ kín đảm bảo cung cấp điện cho người dân sinh hoạt, kinh doanh, sản xuất, tưới tiêu nông nghiệp. Chỉ còn một số vùng sâu, dân cư thưa thớt như các xã: Sông Trầu, Cây Gáo, Thanh Bình, Bàu Hàm; lưới điện trung, hạ thế và trạm biến áp 3 pha vẫn chưa đi đến tận trung tâm phụ tải để cấp điện ổn định cho người dân phần nào đã làm ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất nông nghiệp. Để khắc phục những tồn tại trên, hàng năm UBND huyện thường xuyên chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp với Điện lực địa phương lập kế hoạch cải tạo, sửa chữa nâng cấp lưới điện trên địa bàn, nâng cao chất lượng điện áp phục vụ nhân dân; đồng thời đăng ký danh mục công trình điện khí hóa nông thôn kế hoạch hàng năm do Sở Công thương chủ trì để kiến nghị UBND tỉnh đầu tư lưới điện trung thế và trạm biến áp 3 pha đến những khu vực có nhu cầu sử dụng. Ngoài ra phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện thủ tục liên thông cấp điện qua lưới điện trung áp trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 1126/QĐ-UBND ngày 22/4/2024 của UBND tỉnh Đồng Nai đảm bảo hiệu quả, phục vụ đúng nhu cầu của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn.

Từ đầu năm 2025 đến nay, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị đã tham mưu UBND huyện ban hành 08 Văn bản Xác nhận công trình điện phù hợp với quy hoạch xây dựng được duyệt phục vụ nhu cầu tưới tiêu, sản xuất nông nghiệp, trong đó có 05 công trình của người dân, 03 công trình của Điện lực Trảng Bom cải tạo nâng cấp phát triển lưới điện trên địa bàn. Bên cạnh đó, ngày 19/3/2025 UBND huyện có Văn bản số 2930/UBND-KTHTĐT ngày 19/3/2025 kiến nghị UBND tỉnh xem xét đầu tư 24 công trình đường dây trung thế và trạm biến áp tại các xã Sông Trầu, Tây Hòa, Thanh Bình, An Viễn, Sông Thao với tổng chiều dài 22,2km, tổng 45 trạm biến áp, dung lượng biến áp 9.237,5KVA. Sau khi các công trình trên được đầu tư sẽ nâng cao chất lượng điện hơn nữa phục vụ nhu cầu người dân trên địa bàn nói chung và nông dân nói riêng.

Câu 20 . Kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo các đơn vị có liên quan kiểm tra, xử lý tình trạng xả thải gây ô nhiễm môi trường suối Rạch Đông, xã Tân An, huyện Vĩnh Cửu

UBND huyện Vĩnh Cửu trả lời:

Khu vực nguồn nước chảy vào rạch Bến Xúc bắt nguồn từ 02 dòng chính gồm: Dòng 1 chảy từ khu vực cầu Giáo xứ Bùi Đệ (xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom) chảy vào kênh N3 thuộc ấp Cây Xoài, xã Tân An và Dòng 2 chảy từ khu vực cầu Sông Thao (phía thượng nguồn thuộc xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom) và chảy qua địa bàn xã Vĩnh Tân đến cầu số 1 rồi chảy vào địa phận ấp Cây Xoài, xã Tân An

(khu vực này có nhiều ao nuôi cá của người dân), sau đó nước chảy về khu vực đập Bến Xúc và chảy vào cánh đồng Bàu Lớn, cuối cùng chảy ra cầu Rạch Đông và ra sông Đồng Nai.

Qua khảo sát khu vực xung quanh các rạch, kênh mương nước thuộc địa bàn xã Vĩnh Tân và xã Tân An không ghi nhận có trường hợp nào sản xuất kinh doanh có nguồn xả thải ra sông suối. Khu vực kênh N3 có 01 hộ chăn nuôi heo (Cơ sở chăn nuôi heo của bà Đào Ngọc Bảo Ngân) đã được UBND xã Tân An kiểm tra vào ngày 28/01/2025 và ngày 12/02/2025, không phát hiện có dấu hiệu việc xả thải ra môi trường; chủ hộ báo cáo nước thải sau khi xử lý biogas thì đưa vào ao chứa, tái sử dụng tưới cây và cam kết không xả nước thải ra kênh N3.

Do nguồn nước thải được xác định bắt nguồn từ phía thượng nguồn thuộc địa bàn xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom nên UBND huyện Vĩnh Cửu đã có văn bản gửi UBND tỉnh Đồng Nai, UBND huyện Trảng Bom đề nghị kiểm tra, rà soát địa bàn để phát hiện và xử lý trường hợp vi phạm nhưng đến nay tình hình vẫn còn tiếp tục xảy ra, UBND huyện Vĩnh Cửu sẽ tiếp tục kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo, giải quyết.

Câu 21. Dự án xây dựng tuyến đường Quang Trung thuộc khu phố 2, thị trấn Vĩnh An kéo dài nhiều năm vẫn chưa được thi công ảnh hưởng đến giao thông, đi lại của người dân, cũng như đảm bảo cuộc sống cho người dân nơi đây. Kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo các đơn vị có liên quan kiểm tra, đẩy nhanh tiến độ xây dựng tuyến đường phục vụ thuận lợi cho người dân tham gia giao thông.

UBND huyện Vĩnh Cửu trả lời:

Dự án đường Quang Trung tại thị trấn Vĩnh An đã được UBND tỉnh Đồng Nai phê duyệt dự án tại Quyết định số 140/QĐ-UBND ngày 02/02/2023. Hiện nay, Ban Quản lý Dự án huyện Vĩnh Cửu đã thực hiện xong công tác đấu thầu, lựa chọn nhà thầu tư vấn thiết kế, lập bản vẽ thi công của dự án. Ngày 06/05/2025, UBND huyện Vĩnh Cửu đã có Tờ trình số 90/TTr-UBND gửi Sở Xây dựng tỉnh Đồng Nai thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở; hiện nay dự án đang được Sở Xây dựng thẩm định trước khi phê duyệt dự án để thực hiện công tác cân đối bố trí nguồn vốn và triển khai thực hiện công tác lựa chọn nhà thầu xây lắp theo quy định.